

Số: **01** /2024/QĐST-KDTM

Chương Mỹ, ngày 12 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **04** tháng **01** năm **2024** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 28/2023/TLST-KDTM, ngày 12 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VN TV (viết tắt là VPB); Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý; Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lương Việt H - Cán bộ xử lý nợ

2. Bị đơn: Công ty TNHH phát triển MT (viết tắt là Công ty MT); Địa chỉ: Số 46, thôn TVT, xã TV, huyện CM, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn T - Giám đốc.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Ngô Văn T, sinh năm 1989;

3.2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1996 (vợ ông Tuấn);

Cùng cư trú: Thôn 5, xã PC, huyện QO, Thành phố Hà Nội

(Bà N ủy quyền cho ông T theo giấy ủy quyền ngày 03/01/2024)

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 010422-8027716-01-SME/TC ngày 04/4/2022:

1.1. Công ty TNHH phát triển MT (Công ty MT) xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP VNTB (VPB) tổng số tiền tạm tính đến ngày **27/12/2023** là: **352.799.716 đồng**, bao gồm nợ gốc: 297.061.600 đồng; nợ lãi: 55.738.116 đồng.

1.2. Kể từ ngày **28/12/2023**, Công ty MT phải tiếp tục chịu tiền lãi, phạt chậm trả lãi theo lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho VPB;

1.3. Trong trường hợp Công ty MT không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPB thì ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty MT toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng bảo lãnh đã ký.

1.4. Trường hợp Công ty MT, ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPB, VPB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của Công ty MT, ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị N để thu hồi khoản nợ vay.

2. Về án phí: Công ty MT tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là **8.819.993 đồng**.

Hoàn trả VPB tiền tạm ứng án phí đã nộp là **8.300.000 đồng** (Tám triệu ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0077113 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CCTHADS huyện Chương Mỹ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi